

Số: 435../TTr-HĐQT

Yên Bái, ngày 08 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức niên độ 2021-2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
 - Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
 - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái;
 - Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:

I. Nội dung 1: Phân phối lợi nhuận niên độ 2021-2022:

1	Lợi nhuận sau thuế niên độ 2021-2022	106.050.406.628 đồng
2	Phân phối lợi nhuận như sau:	
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 7% LNST niên độ 2021-2022	7.423.528.464 đồng
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 30% LNST niên độ 2021-2022	31.815.121.988 đồng
-	Chi thưởng cho Ban lãnh đạo Công ty 03% LNST niên độ 2021-2022	3.181.500.000 đồng
-	Chi trả cổ tức niên độ 2021-2022:	54.977.775.600 đồng
	Trong đó: + Bằng tiền 42%/VĐL	32.986.665.600 đồng
	+ Bằng cổ phiếu 28%/VĐL	21.991.110.000 đồng
3	Lợi nhuận chưa phân phối	8.652.480.576 đồng

II. Nội dung 2: Chi thưởng cho Ban lãnh đạo Công ty.

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc chi thưởng cho Ban lãnh đạo nếu hoàn thành kế hoạch, đồng thời điều hành hoạt động SXKD Công ty đạt lợi nhuận sau thuế từ 60 tỷ đồng trở lên, mức thưởng 03% lợi nhuận sau thuế;

Niên độ 2021-2022 Ban lãnh đạo Công ty đã điều hành hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch, lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán đạt trên 106 tỷ đồng. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:

Phương án phát hành cổ phiếu cho Ban lãnh đạo Công ty như sau:

1. Mục đích:

- Ghi nhận sự nỗ lực của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý có đóng góp trong việc điều hành hoạt động SXKD niên độ 2021-2022 hoàn thành vượt mức kế hoạch.

- Thúc đẩy nhân sự ở các vị trí Lãnh đạo, cán bộ quản lý nỗ lực tạo ra những thành quả nhằm giúp Công ty đạt được những mục tiêu, tầm nhìn và tạo ra những giá trị bền vững cho các cổ đông.

- Tạo ra động lực để Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phát triển Công ty bền vững.

2. Phương án phát hành:

1	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái
2	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	10.000 đồng/ cổ phiếu
4	Tổng số cổ phiếu đã phát hành	7.853.968 cổ phiếu
5	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	7.853.968 cổ phiếu
6	Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
7	Mục đích phát hành	Thực hiện chính sách khuyến khích cho Ban lãnh đạo Công ty theo kết quả kinh doanh niên độ 2021-2022
8	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành cho Ban lãnh đạo tối đa 318.150 cổ phần
9	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	Dự kiến tối đa 3.181.500.000 đồng
10	Danh sách đối tượng, số lượng cổ phần phân phối cho Ban lãnh đạo Công ty	Nguyên tắc phân phối, hệ số và số lượng cổ phần phân bổ cho từng đối tượng theo Phụ lục danh sách đính kèm phương án phát hành cổ phiếu cho Ban lãnh đạo của Công ty
11	Giá phát hành	0 đồng/cổ phiếu
12	Tỷ lệ phát hành	Tại thời điểm ĐHĐCĐ năm 2022 là: 4,051%/số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
13	Nguồn vốn	Từ nguồn tiền thưởng cho Ban lãnh đạo 03% lợi nhuận sau thuế niên độ 2021-2022 và kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính niên độ 2021-2022 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái

320
C
C
T
/

14	Hạn chế chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
15	Thời gian thực hiện	Trong năm 2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác).

- Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu.

- Thực hiện tất cả các thủ tục có liên quan cần thiết để phát hành cổ phiếu, đăng ký bổ sung và lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo chương trình dành phát hành dành cho Ban lãnh đạo của Công ty.

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình nói trên.

- Chỉ đạo thực hiện tất cả các công việc phát sinh có liên quan.

- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty để thực hiện một hoặc tất cả các công việc được ủy quyền nêu trên.

III. Nội dung 3: Chi trả cổ tức niên độ 2021-2022

Điều 1: Chi trả cổ tức bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 42%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 4.200 đồng)

- Thời gian thực hiện: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách và chi trả vào thời điểm thích hợp trong năm 2023.

Điều 2. Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu:

Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tăng vốn điều lệ như sau:

1. Mục đích

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tăng vốn điều lệ Công ty.

2. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mã chứng khoán: CAP

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/01 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.853.968 cổ phiếu

- Vốn điều lệ Công ty: 78.539.680.000 đồng

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.199.111 cổ phiếu

- Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá: 21.991.110.000 đồng
- Dự kiến vốn điều lệ sau khi phát hành: 100.530.790.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền
- Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế niên độ 2021-2022 trên báo cáo tài chính tại ngày 30/9/2022 đã được kiểm toán.
- Tỷ lệ phát hành: 28% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 28 cổ phần phát hành thêm)
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mới cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 135 cổ phiếu, theo tỷ lệ phát hành thì cổ đông A nhận được $135 \times 28 / 100 = 37,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn cổ đông A sẽ được nhận 37 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ (0,8 cổ phiếu) sẽ hủy bỏ.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Thông qua việc thay đổi vốn Điều lệ trên bản Điều lệ Công ty và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái sau khi kết thúc đợt phát hành.

4. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

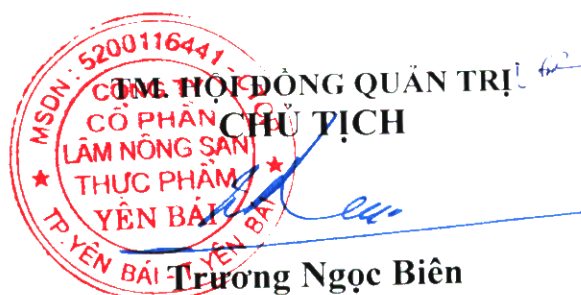
5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng tiền, thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Vốn Điều lệ trên bản Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước sau khi kết thúc đợt phát hành.



34
TY
HÀ
NG
PH
B
1-T

PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC, SỐ LƯỢNG
PHÂN PHỐI CỔ PHẦN CHO BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY
(Kèm theo tờ trình số: 125/TTr-HĐQT về việc phân chia lợi nhuận và
Chi trả cổ tức niên độ 2021-2022 ngày 07/11/2022

1. Nguyên tắc phân phối:

- Đối tượng Ban lãnh đạo gồm: Từ Phó trưởng phòng, Phó Giám đốc các Nhà máy
- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách trở lên.
- Tỷ lệ phân phối:
- + Ban lãnh đạo cấp cao: Từ 60%-65%;
- + Các Cán bộ quản lý còn lại: Từ 35%-40%;

2. Tỷ lệ và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người cụ thể như sau:

TT	Họ, tên	Chức vụ	Tỷ lệ phân phối (%)	Số cổ phần được nhận	Giá trị theo mệnh giá cổ phần
	Ban lãnh đạo cấp cao		60,0	190.890	1.908.900.000
1	Trương Ngọc Biên	CT HĐQT chuyên trách	17,00	54.090	540.900.000
2	Lê Long Giang	TV HĐQT - Giám đốc CT	15,00	47.720	477.200.000
3	Nguyễn Huy Thông	PGĐ CT	10,50	33.410	334.100.000
4	Nguyễn Văn Trữ	PGĐ CT	10,50	33.410	334.100.000
5	Nguyễn Thanh Sơn	Kế toán trưởng	7,00	22.260	222.600.000
	Cán bộ quản lý		40,0	127.260	1.272.600.000
6	Nguyễn Quốc Trình	TV HĐQT không điều hành	2,60	8.280	82.800.000
7	Hoàng Thị Bình	TV HĐQT không điều hành	2,60	8.280	82.800.000
8	Nguyễn Xuân Hồng	TV HĐQT độc lập	2,60	8.280	82.800.000
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	TB KS chuyên trách	2,60	8.280	82.800.000
10	Phạm Văn Hiệu	Người quản trị CT-TP TCHC	2,60	8.280	82.800.000
11	Trương Thị Duyên	TP KH-KD	2,60	8.280	82.800.000
12	Nguyễn Văn Quang	GĐ NM YB	1,73	5.510	55.100.000
13	Phạm Văn Phương	GĐ NM YH	1,73	5.510	55.100.000
14	Đào Quang Thắng	GĐ NM VC	1,73	5.510	55.100.000
15	Nguyễn Hồng Quang	GĐ NM MQ	1,73	5.510	55.100.000
16	Phạm Trung Tâm	GĐ NM PT	1,73	5.510	55.100.000
17	Lê Thanh Nghiệp	GĐ NM NP	1,73	5.510	55.100.000
18	Lương Quốc Quyền	CT Công đoàn - PPKT	1,00	3.180	31.800.000
19	Nguyễn Văn Hải	PP TCHC	1,00	3.180	31.800.000
20	Hà Hải Yến	PP KH-KD	1,00	3.180	31.800.000
21	Tạ Văn Bảo	PP KH-KD	1,00	3.180	31.800.000
22	Trần Sỹ Lâm	TV Ban KS chuyên trách	1,00	3.180	31.800.000
23	Nguyễn Thành Tâm	PGĐ NM MQ	1,00	3.180	31.800.000
24	Đào Toàn Thắng	PGĐ NM PT	1,00	3.180	31.800.000
25	Cao Huy Điện	PGĐ NM VC	1,00	3.180	31.800.000
26	Phạm Tú Linh	PGĐ NM YB	1,00	3.180	31.800.000
27	Trần Cuộc Tuấn	PGĐ NM YH	1,00	3.180	31.800.000
28	Nguyễn Đức Quang	PGĐ NM NP	1,00	3.180	31.800.000
29	Bùi Quốc Tuấn	PGĐ NM SVY	1,00	3.180	31.800.000
30	Phạm Đình Long	PGĐ NM SVY	1,00	3.180	31.800.000
31	Vũ Xuân Cường	PGĐ NM SVY	1,00	3.180	31.800.000
	Tổng cộng		100,0	318.150	3.181.500.000